

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1962/STC-GCS ngày 22 tháng 3 năm 2026 của Sở Tài chính về việc thẩm định dự thảo Tờ trình của Sở Tài chính và dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

I. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

Căn cứ quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, ngày 25 tháng 6 năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang.

Tuy nhiên, Nghị định số 04/2019/NĐ-CP đã hết hiệu lực và được thay thế bởi Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô và Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

Tại khoản 23 Điều 1; khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh quy định:

“Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh An Giang. ...

Điều 2. Hiệu lực thi hành

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các tỉnh, thành phố hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.”

Tại Điều 17 của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định:

“Điều 17. Thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng

1. Đối với xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định này, căn cứ vào quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ Y tế:

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi xin ý kiến của các cơ quan liên quan theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Thành ủy) ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trừ đơn vị quy định tại điểm c khoản này.

c) Hội đồng quản lý, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (trong trường hợp đơn vị sự nghiệp không có Hội đồng quản lý) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại đơn vị.

d) Đối với các đơn vị không hoạt động trong lĩnh vực y tế nhưng có yêu cầu phải sử dụng xe ô tô cứu thương, thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô cứu thương được thực hiện theo quy định tại các điểm a, b và c khoản này.

2. Đối với xe ô tô chuyên dùng quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 16 Nghị định này:

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi xin ý kiến của các cơ quan liên quan theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Thành ủy) ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trừ đơn vị quy định tại điểm c khoản này.

c) Hội đồng quản lý, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (trong trường hợp đơn vị sự nghiệp không có Hội đồng quản lý) ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại đơn vị.”

Tại điểm i khoản 2 Điều 2 của Nghị định số 153/2025/NĐ-CP quy định:

“Điều 2. Bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ, điểm, khoản, điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô

2. Thay thế một số cụm từ sau đây:

...

i) Thay cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi xin ý kiến của các cơ quan liên quan theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Thành ủy)” thành “Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” tại điểm b khoản 1 ... Điều 17.”

Tại khoản 1 Điều 54 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định:

“Điều 54. Quy định chuyển tiếp

1. *Chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm 2027, các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan của chính quyền địa phương các cấp phải được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này...*

Tại khoản 1 Điều 8; điểm b khoản 1 Điều 50 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 quy định:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

Điều 50. Trường hợp và thẩm quyền quyết định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn

1. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn thuộc trường hợp sau đây:

b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn;”

Tại khoản 3 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

“Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;”

Căn cứ quy định trên và nhằm đảm bảo nhu cầu trang bị xe chuyên dùng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh sau hợp nhất, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang (thay thế Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND) theo trình tự, thủ tục rút gọn là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Điều 1 dự thảo Quyết định quy định:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên

dùng theo quy định tại khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP và khoản 9 Điều 1 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội; các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được hỗ trợ xe theo quy định tại Nghị định này), đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).”

Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh viện dẫn, cách trình bày (nội dung tô đậm trên) theo quy định tại khoản 38 Điều 1 của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

“38. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 68 như sau:

“1. Việc viện dẫn văn bản được thực hiện như sau:

...

b) Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản. Đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên gọi của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản.

Lần viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản.”.

III. DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**” dưới tên Quyết định.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh căn cứ ban hành thứ 7 như sau:

“Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP;”

3. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, xác định nội dung quy định tại khoản 2, 3 Điều 2 dự thảo Quyết định thuộc quy định về tiêu chuẩn, định mức hay thuộc nội dung về tổ chức thực hiện nhằm quy định phù hợp.

Đồng thời, điều chỉnh dấu chấm phẩy thành dấu phẩy trong cụm từ “điểm a khoản 1 Điều này; cơ quan” tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Quyết định.

4. Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô

chuyên dùng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được bãi bỏ bởi Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 áp dụng Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực tài chính. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ điểm a khoản 1 Điều 4 dự thảo Quyết định.

IV. DỰ THẢO PHỤ LỤC

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cách đánh số trang theo quy định tại khoản 7 Mục I Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, cụ thể:

“7. Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng số Ả Rập, cỡ chữ 13, kiểu chữ đứng, không hiển thị số trang thứ nhất, đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lê trên của văn bản.

Số trang của văn bản được ban hành kèm theo được đánh số riêng theo từng văn bản.

Số trang của Phụ lục được đánh số riêng theo từng Phụ lục.”

2. Đề xuất cơ quan soạn thảo bổ sung tên dự thảo Phụ lục.

3. Nội dung chi tiết về tiêu chuẩn, định mức tại dự thảo Phụ lục thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của cơ quan chuyên môn, do cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm tham mưu theo đúng quy định.

V. TỜ TRÌNH DỰ THẢO

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh một số nội dung tại Tờ trình dự thảo theo ý kiến tại Mục III của Báo cáo này và lưu ý một số nội dung sau:

1. Do Tờ trình dự thảo là văn bản hành chính nên đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh viện dẫn theo quy định tại điểm b khoản 6 Mục II Phần I Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư, cụ thể:

“6. Nội dung văn bản

b) Khi viện dẫn lần đầu văn bản có liên quan, phải ghi đầy đủ tên loại, số, ký hiệu của văn bản, thời gian ban hành văn bản, tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản và trích yếu nội dung văn bản (đối với Luật và Pháp lệnh chỉ ghi tên loại và tên của Luật, Pháp lệnh); trong các lần viện dẫn tiếp theo, chỉ ghi tên loại và số, ký hiệu của văn bản đó.”

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh cụm từ “*trước sáp nhập*” thành “*trước sắp xếp*”.

3. Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ khoản 7 Mục III do trùng với Mục VI Tờ trình dự thảo.

4. Đề xuất cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể tên các hồ sơ có liên quan và đầy đủ theo quy định.

VI. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN

1. Đăng ký xây dựng Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang theo trình tự, thủ tục rút gọn đã được chấp thuận tại Công văn số 7802/VP-KT ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính đã dự thảo Quyết định, lấy ý kiến góp ý tại được Công văn số 1705/STC-GCS ngày 14 tháng 3 năm 2026 về việc lấy ý kiến dự thảo Tờ trình của Sở Tài chính và dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính đã tổng hợp, giải trình ý kiến góp ý và gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số 983/STC-GCS.

VII. KẾT LUẬN

Dự thảo Quyết định đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong trường hợp cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh theo các ý kiến tại Mục III, IV, V của Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, btphao.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuấn Ngọc